

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/DSST

Ngày: 14-11-2022

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh;

2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:
Ông Danh Vũ Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 98/2022/TLST-DS ngày 20/6/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-DS, ngày 08 tháng 9 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2022/QĐST-DS, ngày 26 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2022/QĐST-DS, ngày 18 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phan Văn Th - sinh năm 1963 (vắng mặt nhưng ủy quyền cho ông Tiết Ninh Kh theo văn bản ủy quyền ngày 25/7/2022).

Địa chỉ: Khu vực a, phường b, thành phố VT, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Văn Th là: Ông Tiết Ninh Kh - sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 6, xã VTT, huyện VT, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Lữ Thanh V - sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp VH3, xã VHHN, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/5/2021 và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn là ông Tiết Ninh Kh trình bày: Ông Th và ông Lữ Thanh V

là chỗ quen biết nên vào ngày 14/3/2020 ông Th có cho ông V vay số tiền là 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng), có làm giấy nhận nợ và hứa 4 tháng trả cho ông Th. Sau khi vay tiền được khoảng một tuần thì ông V có trả cho ông Th được 100.000.000 đồng còn thiếu lại 70.000.000 đồng. Đến hạn trả nợ nhưng ông V không trả nên ông Th có yêu cầu ông V trả nhiều lần nhưng ông V hứa mà không thực để kéo dài đến nay.

Nay, ông Th khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Gò Quao giải quyết buộc ông Lữ Thanh V phải cho ông Th số tiền vay còn thiếu là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) và trả một lần là hết nợ cho ông Th. Đối với yêu cầu tính lãi từ ngày 14/3/2020 đến khi kết thúc vụ án thì ông Tiết Ninh Kh là người đại theo ủy quyền của ông Th xin rút yêu cầu tính lãi và yêu cầu Tòa án đình chỉ xét xử.

Đối với bị đơn ông Lữ Thanh V không có mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến nay ông V có mặt ở địa phương và được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nhưng ông V vẫn không có mặt tại Tòa án theo giấy triệu tập nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của ông Lữ Thanh V trong vụ án này.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã tuân thủ các thủ tục về thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết của Tòa án cũng như các thủ tục hòa giải, thủ tục tố tụng tại phiên tòa là đúng theo qui định. Đối với đương sự nguyên đơn đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật còn bị đơn đã được thông báo và tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng vắng mặt tại phiên tòa không lý do là không tuân thủ quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự cũng như tại phiên tòa hôm nay, đối chiếu với các quy định của pháp luật Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là buộc ông Lữ Thanh V phải trả cho ông Phan Văn Th số tiền là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng). Đồng thời, tại phiên tòa ông Tiết Ninh Kh là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin một phần yêu cầu khởi kiện về tính lãi suất từ ngày 14/3/2020 đến khi kết thúc vụ án nên đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử yêu cầu tính lãi suất này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Phan Văn Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lữ Thanh V phải trả số tiền vay còn nợ nên quan hệ tranh chấp của vụ án là

“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Phan Văn Th là nguyên đơn và ông Lữ Thanh V là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng ông Th ủy quyền cho ông Tiết Ninh Kh còn ông V đã được tổng đạt hợp lệ không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp.

[2] Về nội dung: Hợp đồng vay tiền giữa ông Phan Văn Th và ông Lữ Thanh V là hợp đồng vay có thời hạn và có lãi. Hợp đồng này được giao kết thực hiện trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét về yêu cầu của nguyên đơn, HĐXX thấy rằng: Ông Phan Văn Th và ông Lữ Thanh V là chỗ quen biết nên ông Th có cho ông V vay số tiền là 170.000.000 đồng. Sau đó, ông V có trả cho ông Th được 100.000.000 đồng còn nợ lại 70.000.000 đồng nhưng khi đến hạn trả nợ thì ông V không thực hiện. Từ đó, ông Th khởi kiện yêu cầu ông Lữ Thanh V phải trả cho ông số tiền là 70.000.000 đồng là có căn cứ. Bởi vì, ông Th xác định biên nhận nợ mà ông cung cấp cho Tòa án do ông V viết và ông V ký giao cho ông. Đồng thời, Tòa án trực tiếp tổng đạt và niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng thì ông V có ký nhận. Mặc khác, khi ông V nhận các văn bản tố tụng của Tòa án thì ông không có văn bản nêu ý kiến phản hồi của mình về yêu cầu khởi kiện của ông Th. Từ đó, cho thấy ông V đã biết được nội dung khởi kiện của ông Th nên yêu cầu của ông Th là có căn cứ để HĐXX chấp nhận.

Đối với ông Lữ Thanh V, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án kết hợp với chính quyền địa phương trực tiếp đến nhà ông V tổng đạt các văn bản tố tụng đúng theo qui định của pháp luật. Đồng thời, yêu cầu ông đến Tòa án để làm các văn bản gửi cho Tòa án nhưng ông V không đến Tòa án làm văn bản gửi cho Tòa án nên không có căn cứ để xem xét ý kiến của ông. Từ đó, cho thấy ông Lữ Thanh V đã biết được nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn Th. Do đó, HĐXX thống nhất xét xử vắng mặt ông Lữ Thanh V theo qui định của pháp luật.

[3] Về lãi suất: Đối với yêu cầu tính lãi là từ ngày 14/3/2020 đến khi kết thúc vụ án của ông Phan Văn Th, tại phiên tòa ông Tiết Ninh Kh là người đại theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Văn Th xin rút yêu cầu này nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 217, Điều 218 và Điều 219 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn Th.

[4] Tại phiên tòa sau khi nghe lời trình bày của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát có quan điểm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó, buộc ông Lữ Thanh V phải trả cho ông Phan Văn Th số tiền là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về án phí DSST là: Yêu cầu của ông Phan Văn Th được Tòa án chấp nhận nên ông Th được nhận lại số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 2.793.000đ (hai triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008937 ngày 15/6/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Ông Lữ Thanh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch là: 70.000.000đ x 5% = 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, Điều 463, Điều 466 và Điều 688 của Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn Th đối với ông Lữ Thanh V.

Buộc ông Lữ Thanh V phải trả cho ông Phan Văn Th số tiền là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đình chỉ một phần yêu cầu của khởi kiện của ông Phan Văn Th đối với ông Lữ Thanh V về yêu cầu tính lãi suất.

2. Về án phí DSST: Là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) buộc ông Lữ Thanh V phải nộp.

Ông Phan Văn Th được nhận lại số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 2.793.000đ (hai triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số

0008937 ngày 15/6/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có tại phiên tòa có mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 14/11/2022.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7, Điều 7a và Điều 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Quao;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Hoài Thanh